TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **45**/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 26 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2430/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu:

Bà Huỳnh Nhã T, sinh năm 1990
Địa chỉ: Số 124/37 đường K, phường Đ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lê T, sinh năm 1986
Địa chỉ: Số 84/14 đường Đ, Phường 01, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Nhã T và ông Lê T.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 115, quyển số 02/2012 do Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/12/2012 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Huỳnh Uyên L (nữ), sinh ngày 12/6/2013, hai bên thỏa thuận giao con chung cho ông Lê T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ghi nhận sự tự nguyện của ông Lê T không yêu cầu bà Huỳnh Nhã T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Huỳnh Nhã T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, theo đơn yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Huỳnh Nhã T và ông Lê T cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0022528 ngày 28/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Nhã T và ông Lê T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1;
- UBND Phường 6, quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền